TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2021/HS-PT Ngày 25-8-2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Long Kiếm

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí;

Ông Cao Đức Chiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Văn K, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* Hoàng Văn K (tên gọi khác: Không); sinh ngày 10/12/1983 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình C và bà Trần Thị V; có vợ là Đồng Thị Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 61/2016/HSST, ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành án xong ngày 13/02/2018 (đã được xóa án tích), chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nới cư trú từ ngày 17/11/2020 đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Hà Quang H, sinh năm 1965; trú tại: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa liên quan đến vụ án:*

1. Ông Hà Văn L, sinh năm 1970; có mặt.

2. Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1976; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

3. Anh Đồng Văn H sinh năm 1988; có mặt.

4. Bà Hà Thị D, sinh năm 1967; có mặt.

5. Chị Đồng Thị Q, sinh năm 1990; có mặt.

6. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1990; có mặt.

Cùng trú tại: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Hoàng Bính H, sinh năm 1963; có mặt.

2. Ông Nông Văn Đ, sinh năm 1958; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Hà Quang H, bà Hà Thị D, ông Hà Văn L là 03 anh em ruột theo thứ tự. Bà Hà Thị D có 02 con là Đồng Văn H (vợ là Hoàng Thị H) và Đồng Thị Q (chồng là Hoàng Văn K); ông Hà Văn L có vợ là bà Hoàng Thị S.

Giữa gia đình bà Hà Thị D và ông Hà Văn L, Hà Quang H có mâu thuẫn đất đai từ năm 2017 nên khoảng 20 giờ 00 ngày 30/8/2020 bà Hoàng Thị S, bà Hà Thị D, chị Đồng Thị Q, chị Hoàng Thị H xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Thấy vợ bị đánh, ông Hà Văn L từ trong nhà chạy ra thì bị Hoàng Văn K và Đồng Văn H từ trong nhà bà Hà Thị D đi ra ngăn cản. Ông Hà Văn L liền gọi điện thoại cho ông Hà Quang H thông báo sự việc. Khoảng 10 phút sau, ông Hà Quang H một mình điều khiển xe môtô đến khu vực nhà bà Hà Thị D và ông Hà Văn L. Ông Hà Quang H dừng xe, đi về phía nhóm phụ nữ đang đánh nhau và ông H có lời nói "Đâu, đâu xem đứa nào đánh nhau". Thấy vậy, Hoàng Văn K dùng hai tay đẩy ông Hà Quang H lùi lại nhưng ông Hà Quang H vẫn tiếp tục tiến đến. Khi đang đứng đối diện với ông Hà Quang H, Hoàng Văn K dùng tay phải đấm 01 phát vào mặt ông Hà Quang H khiến ông Hà Quang H ngã xuống đất. Hoàng Văn K tiếp tục dùng chân phải đạp, đá nhiều phát vào sườn phải và vùng ngực của ông Hà Quang H. Thấy ông Hà Quang H bị đánh, ông Hà Văn L vào nhà lấy 01 chiếc đòn gánh lao ra thì Đồng Văn H cầm 01 chiếc gậy tre tiến đến ngăn cản, xô xát với ông Hà Văn L. Trong lúc xô xát, Hùng dùng gậy tre vụt 01 phát vào bả vai trái, 01 phát vào sườn phải, 01 phát vào đùi phải của ông Hà Văn L thì bị rơi gậy. Anh Đồng Văn H chạy đến tước đòn gánh trên tay ông Hà Văn L ném đi, rồi ôm ngang người ông Hà Văn L vật lộn khiến cả hai ngã xuống đường. Anh Đồng Văn H dùng tay, chân đè lên người ông Hà Văn L làm khuỷu tay phải của ông Hà Văn L bị mài xuống mặt đường gây thương tích. Lúc này ông Hoàng Bính H và ông Nông Văn Đ là hàng xóm đến can ngăn thì các bên dừng lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 260/2020/PYTT ngày 09/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hà Quang H như sau: “Mất 02 răng cửa hàm dưới 04%;

Tổn thương da thay đổi màu sắc 01%; Sẹo vùng thành ngực trái 02%; Sẹo vùng mắt cá ngoài chân phải 01%; Gãy xương sườn 5, 6 bên phải 4%. Tổng tỷ lệ 12%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày gây nên".

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã thu giữ gồm 01 chiếc đòn gánh bằng gỗ tre dài 116cm, chỗ rộng nhất của thân đòn gánh kích thước 06cm; 01 đoạn gậy tre dài 90cm, đường kính 04cm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2021/HS-ST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 590 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015. Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a, g khoản 1, Điều 23; khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 06 (sáu) tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Hoàng Văn K phải bồi thường cho ông Hà Quang H tổng số tiền là 49.013.000 đồng. Được trừ đi số tiền 20.000.000 đồng Hoàng Văn K đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000249 ngày 31/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Hoàng Văn K còn phải bồi thường cho ông Hà Quang H số tiền là 29.013.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị hại Hà Quang H có đơn kháng cáo yêu cầu đề nghị tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Hoàng Văn K; đề nghị cấp phúc thẩm xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Đồng Văn H.

Tại phiên tòa, bị hại Hà Quang H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo thỏa thuận được về việc bồi thường toàn bộ thiệt hại là 51.313.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị hại là hợp lệ. Trên cơ sở các chứng cứ tài liệu đã được thẩm vấn, công khai làm rõ tại phiên tòa có đủ căn cứ khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn K với tội danh Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 06 tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị hại không xuất trình được thêm tình tiết và tài liệu chứng cứ mới nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Về yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đồng Văn

H, ngoài lời khai của người làm chứng Nông Văn Đ cho rằng, nhìn thấy Đồng Văn H ngồi lên người của ông Hà Quang H thì không còn ai nhìn thấy Đồng Văn H đánh ông Hà Quang H, nên không có căn cứ để khẳng định Đồng Văn H tham gia đánh Hà Quang H; tại phiên tòa, bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được về việc bồi thường thiệt hại, thỏa thuận này là tự nguyện cần công nhận.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại về đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo; công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về phần bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn K khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn K về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng hình phạt, xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đồng Văn H: Tại phiên tòa, bị hại cho rằng khi đến hiện trường bị Hoàng Văn K đánh bị ngất nên không biết gì; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 06 tháng tù là nhẹ. Đề nghị xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đồng Văn H vì người làm chứng Nông Văn Đội nói rằng, thấy Đồng Văn H đang ngồi trên người của bị hại. Hội đồng xét xử, thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận được dùng chân tay (không dùng vật gì) đánh bị hại gây nên thương tích, ngoài ra không có ai đánh bị hại. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại tòa của người làm chứng Hoàng Bính H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đồng Văn H; cũng tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác đều khẳng định không nhìn thấy việc đánh nhau giữa bị cáo và bị hại; người có quyền lợi liên quan Hà Văn L khẳng định: Do tranh chấp đất và đường thoát nước từ trước, dẫn đến những người phụ nữ trong gia đình bị cáo và vợ Hà Văn L đánh nhau; trong lúc xảy ra đánh nhau, Hà Văn L đã gọi điện thoại cho bị hại đến để trợ giúp; bị hại đến nơi thì Hoàng Văn K đánh bị hại Hà Quang H; đồng thời lúc này Đồng Văn H đánh Hà Văn L, vị trí hai nhóm (bị cáo, bị hại và Đồng Văn H, Hà Văn L) cách nhau khoảng 5m. Ngoài lời khai của người làm chứng Nông Văn Đ thấy Đồng Văn H ngồi trên người bị hại thì không còn lời khai, tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Đồng Văn H tham gia đánh bị hại.

[3] Như vậy, không có căn cứ để khẳng định Đồng Văn H tham gia đánh bị hại Hà Quang H, nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Đồng Văn H về hành vi gây thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo không có tính chất côn đồ; bị cáo dùng chân tay đánh bị hại; thấy có người đến can ngăn bị cáo đã bỏ đi chỗ khác.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng điều kiện hoàn cảnh, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo; đã xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp.

[5] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại không xuất trình được thêm tài liệu chứng cứ mới; bị cáo nộp cho cấp phúc thẩm 01 Biên lai thu tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn với tổng số tiền 5.000.000 đồng là tiền tạm thu bồi thường cho bị hại, tình tiết này của bị cáo không làm thay đổi bản chất vụ án vì Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 cho bị cáo và bị cáo cũng không kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[6] Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại; cần giữ nguyên nội dung Bản án sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo Hoàng Văn K.

[7] Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về bồi thường toàn bộ thiệt hại, cụ thể: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 51.313.000 đồng. Thỏa thuận này không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến quyền lợi của người thứ ba nên Hội đồng xét xử cần công nhận sự thỏa thuận. Bị cáo đã nộp tiền bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn 25.000.000 đồng. Nay bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 26.313.000 đồng.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Do kháng cáo của bị hại về tăng hình phạt không được chấp nhận, nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 5 14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Do bị hại và bị cáo thỏa thuận về phần bồi thường dân sự nên bị hại phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; án phí dân sự sơ thẩm được xác định lại theo nội dung thỏa thuận, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm e khoản 2 Điều 23; khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Hà Quang H về việc tăng hình phạt đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt, cụ thể:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Hà Quang H về việc tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo, sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 07/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn về phần bồi thường thiệt hại, cụ thể:

Căn cứ Điều 584, 585, 590 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận, bị cáo Hoàng Văn K phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Hà Quang H tổng số tiền là 51.313.000 đồng (năm mươi mốt triệu ba trăm mười ba nghìn đồng). Được khấu trừ số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) Hoàng Văn K đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0000249 ngày 31/3/2021 và Biên lai thu tiền số AA/2016/0000315 ngày 04/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Hoàng Văn K còn phải bồi thường tiếp cho ông Hà Quang H số tiền là 26.313.000 đồng (hai mươi sáu triệu ba trăm mười ba nghìn đồng).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm đ, e khoản 2 Điều 23; khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 5 14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

3.1. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại Hà Quang H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3.2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị hại Hà Quang H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 1.315.000 đồng (một triệu ba trăm mười lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung vào Ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm